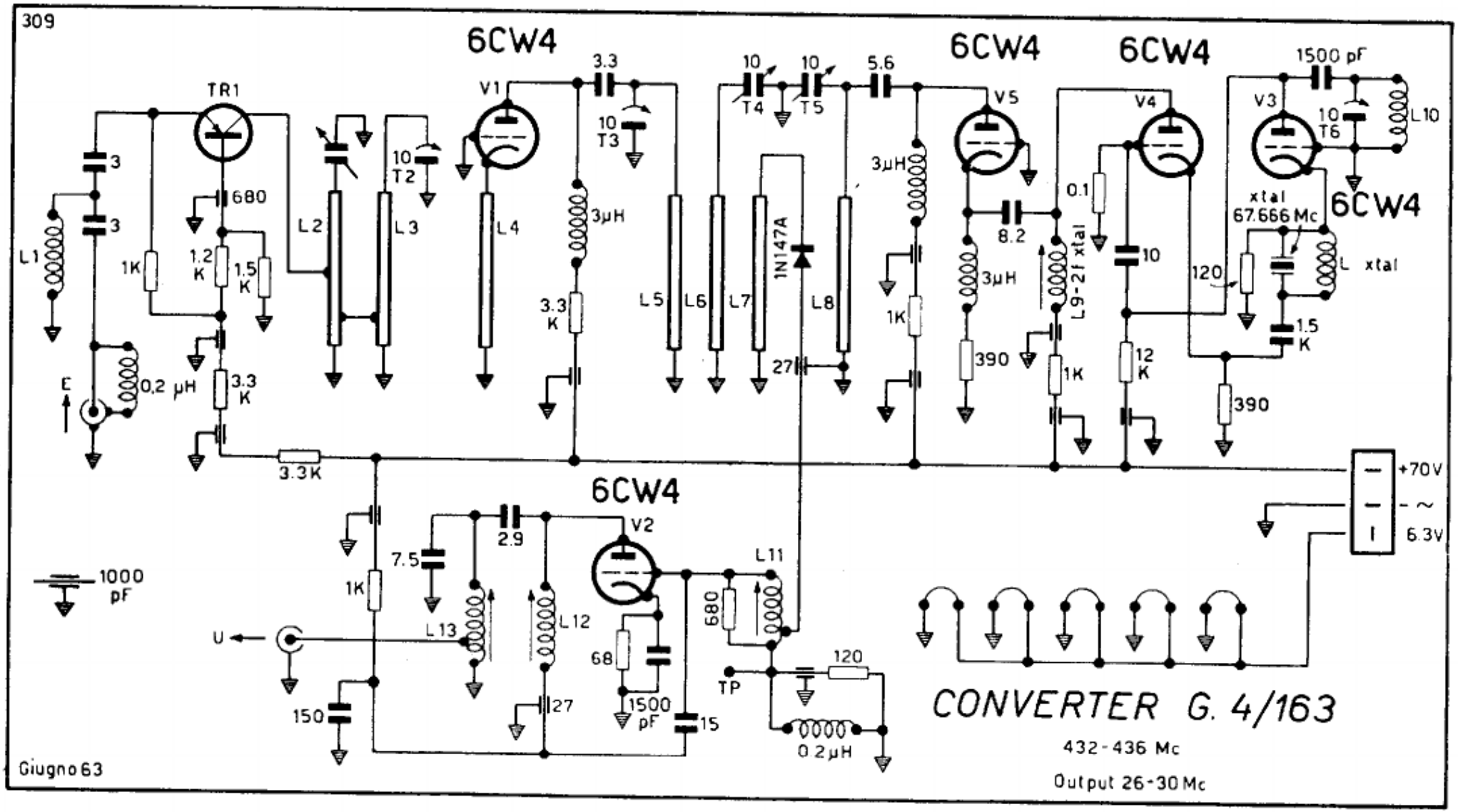
309
6CW4
6CW4
6CW4
6CW4
TR1
V1
V2
V3
V4
V5
T2
T3
T4
T5
T6
L1
L2
L3
L4
L5
L6
L7
L8
L9-2f xtal
L10
L11
L12
L13
L xtal
1N147A
3
3
680
1K
1.2 K
1.5 K
0,2 µH
3.3 K
3.3K
10
3.3
3µH
3.3 K
10
10
5.6
3µH
1K
27
8.2
3µH
390
0.1
1K
10
12 K
390
1500 pF
10
xtal 67.666 Mc
120
1.5 K
390
E
1000 pF
U
7.5
2.9
1K
L13
L12
27
150
68
1500 pF
15
680
L11
TP
120
0,2µH
— +70V
— ~
| 6.3V
CONVERTER G. 4/163
432-436 Mc
Output 26-30 Mc
Giugno 63